

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH V**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 213./2025/DS-PT
Ngày: 25- 07-2025
V/v “tranh chấp đòi tài sản và
tranh chấp hợp đồng thuê tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Ngọt
Bà Nguyễn Thị Rên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Dương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - V xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 161/2025/TLPT-DS ngày 16 tháng 5 năm 2025 về “Tranh chấp đòi tài sản và tranh chấp hợp đồng thuê tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2025/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện G (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - V) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1926/2025/QĐ-PT ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Minh H1, sinh năm 1998

Địa chỉ: Số 837, ấp L, xã T1, huyện G, tỉnh E (nay là Số 837, ấp Tân Lợi, xã HN, tỉnh V).

2. Bị đơn: Ông Hồ Thanh N1, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp H, xã T1, huyện G, tỉnh E (nay là ấp Tân Hòa, xã HN, tỉnh V).

4. Người kháng cáo: Bị đơn ông Hồ Thanh N1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Minh H1 trình bày:

Ông là chủ sử dụng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022. Do ông và ông N1 có mối quan hệ quen biết, ở gần nhà nên tháng 5/2022 ông cho ông N1 thuê xe, thỏa thuận miệng không có làm hợp đồng, giá cho thuê mỗi tháng là 11.000.000 đồng, không có thỏa thuận thời hạn thuê. Sau khi cho thuê hàng tháng ông N1 đã trả tiền thuê xe đầy đủ cho ông đến ngày 30/6/2024 nhưng từ đó đến nay ông N1 không tiếp tục trả tiền thuê xe nữa. Ông đã nhiều lần liên hệ yêu cầu ông N1 trả tiền thuê xe hoặc trả lại xe cho ông nhưng ông N1 không thực hiện. Khoảng tháng 6/2024, ông phát hiện ông N1 đang đỗ xe ô tô bên đường nên ông đã tháo biển số xe. Sau đó, ông N1 trình báo vụ việc bị tháo biển số xe và bị mất số tiền 200.000.000 đồng để trong xe đến Công an xã Tân Hào. Công an xã Tân Hào có mời ông đến giải quyết vụ việc và xác định không có dấu hiệu tội phạm của việc ông N1 báo mất số tiền 200.000.000 đồng.

Nay ông khởi kiện yêu cầu ông N1 có trách nhiệm trả lại cho ông chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022 và số tiền thuê xe còn nợ từ ngày 30/6/2024 đến ngày 30/01/2025 là 7 tháng với số tiền là 77.000.000 đồng.

Bị đơn ông Hồ Thanh N1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tòa án nhân dân huyện G đưa vụ án ra xét xử. Tại quyết định của Bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2025/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện G đã tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh H1 về việc tranh chấp đòi tài sản với ông Hồ Thanh N1.

Buộc ông Hồ Thanh N1 có trách nhiệm trả lại cho ông Lê Minh H1 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh H1 về việc yêu cầu ông Hồ Thanh N1 có trách nhiệm trả số tiền thuê xe còn nợ là 77.000.000đ (Bảy mươi bảy triệu đồng).

Ngoài ra, quyết định của bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 21/4/2025, bị đơn ông Hồ Thanh N1 kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Nội dung kháng cáo: Ông N1 cho rằng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022 là của ông N1 chứ không phải của ông H1 như ông H1 trình bày và hiện ông N1 vẫn đang trả góp cho Ngân hàng số tiền mua chiếc xe này. Do đó, ông N1 yêu cầu cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị đơn ông Hồ Thanh N1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo toàn bộ bản án, không đồng ý trả xe cho ông Lê Minh H1 vì cho rằng ông là người mua xe và nhờ ông H1 đứng tên dùm, hàng tháng ông chuyển khoản cho ông H1 để trả góp ngân hàng.

Nguyên đơn ông Lê Minh H1 không đồng ý kháng cáo của bị đơn và đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308, Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Hồ Thanh N1, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2025/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện G (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - V).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, xét kháng cáo của bị đơn; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của ông Hồ Thanh N1 được làm đúng theo quy định, trong thời hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông N1 cho rằng không nhận được giấy triệu tập của tòa án cấp sơ thẩm tham gia xét xử. Xét thấy, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì ông N1 được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đúng theo quy định, nên trình bày của ông N1 là không có cơ sở.

[2] Xét kháng cáo của ông N1:

Ông N1 kháng cáo cho rằng chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022 là của ông N1 mua nhờ ông H1 đứng tên dùm và hiện ông đang trả góp cho Ngân hàng số tiền mua chiếc xe này, tuy nhiên ông N1 không cung cấp được chứng cứ chứng minh ông là chủ sở hữu của chiếc xe này. Trong khi đó, ông H1 cung cấp cho Tòa án hợp đồng mua bán xe ô tô số 352 HĐMB-TBTR/22 giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn Toyota E với ông Lê Minh H1 ngày 26/4/2022; Giấy biên nhận thế chấp số 9130185.22 ngày 23/7/2024 và ngày 07/01/2025 của Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 ngày 28/4/2022 của Phòng Cảnh sát giao thông công an tỉnh E thể hiện ông H1 có mua xe, đứng tên chủ xe và thế chấp xe cho Ngân hàng thương mại cổ phần Quốc tế Việt Nam. Như vậy, có cơ sở xác định ông H1 là chủ sở hữu chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S.

Ông H1 trình bày ông cho ông N1 thuê xe và hiện nay ông N1 đang giữ chiếc xe của ông. Do ông N1 không trả tiền thuê xe nên ông yêu cầu ông N1 trả lại xe nhưng ông N1 không trả nên phát sinh tranh chấp. Xét thấy, tại văn bản số 56/CAX ngày 20/02/2025, Biên bản sự việc ngày 04/8/2024 của Công an xã Tân Hào thể hiện nội dung ông N1 có trình báo về việc chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển số đăng ký 71A – 128.22 do ông N1 quản lý bị mất biển số xe phía trước và số tiền 200.000.000 đồng để trong xe. Tại các biên bản làm việc ngày 07/8/2024, ngày 04/8/2024 với ông N1 của Công an xã Tân Hào thể hiện ông N1 sử dụng chiếc xe nêu trên và tại phiên tòa phúc thẩm ông N1 thừa nhận đang quản lý chiếc xe nhãn hiệu Toyota Vios, biển số đăng ký 71A – 128.22. Như vậy, có căn cứ xác định ông N1 đang quản lý, sử dụng và giữ chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios, biển số đăng ký 71A – 128.22 của ông H1 đứng tên chủ xe. Ông H1 đã nhiều lần yêu cầu ông N1 trả lại xe nhưng ông N1 không trả là đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H1 nên ông H1 khởi kiện yêu cầu ông N1 có trách nhiệm trả lại chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển

số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022 là có căn cứ.

Cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp. Ông N1 kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ nên không chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông H1 phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Hồ Thanh N1.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2025/DS-ST ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện G (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7 - V).

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Các Điều 147, 157, 227, 228, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 166 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh H1 về việc tranh chấp đòi tài sản với ông Hồ Thanh N1.

Buộc ông Hồ Thanh N1 có trách nhiệm trả lại cho ông Lê Minh H1 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Vios GR-S, số máy 2NRX799727, số khung RL4B23F37N5121769, màu sơn đen, số chỗ ngồi 5, biển số đăng ký 71A – 128.22, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 71 006057 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh E cấp ngày 28/4/2022.

2. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh H1 về việc yêu cầu ông Hồ Thanh N1 có trách nhiệm trả số tiền thuê xe còn nợ là 77.000.000 đồng (Bảy mươi bảy triệu đồng).

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Hồ Thanh N1 phải chịu án phí số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả tạm ứng án phí cho ông Lê Minh H1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp tổng cộng là 2.225.000 đồng (Hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004269, 0004270 cùng ngày 17/10/2024 và số 0007718 ngày 06/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh E (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - V).

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Hồ Thanh N1 phải chịu án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010613 ngày 21/4/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh E (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - V).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V;
- TAND khu vực 7 - V;
- Phòng THADS khu vực 7 - V;
- Phòng GD, KT, TT & THA TAND tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lê Thị Thu Hương